



Công Ty Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

Yuanta
Securities Vietnam

www.yuanta.com.vn

We Create **Fortune**



TTCK 07/2020: Đi ngang và tăng

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối KHCN YSVN



2020

Macroeconomics Stock market

KINH TẾ VĨ MÔ Q2/2020

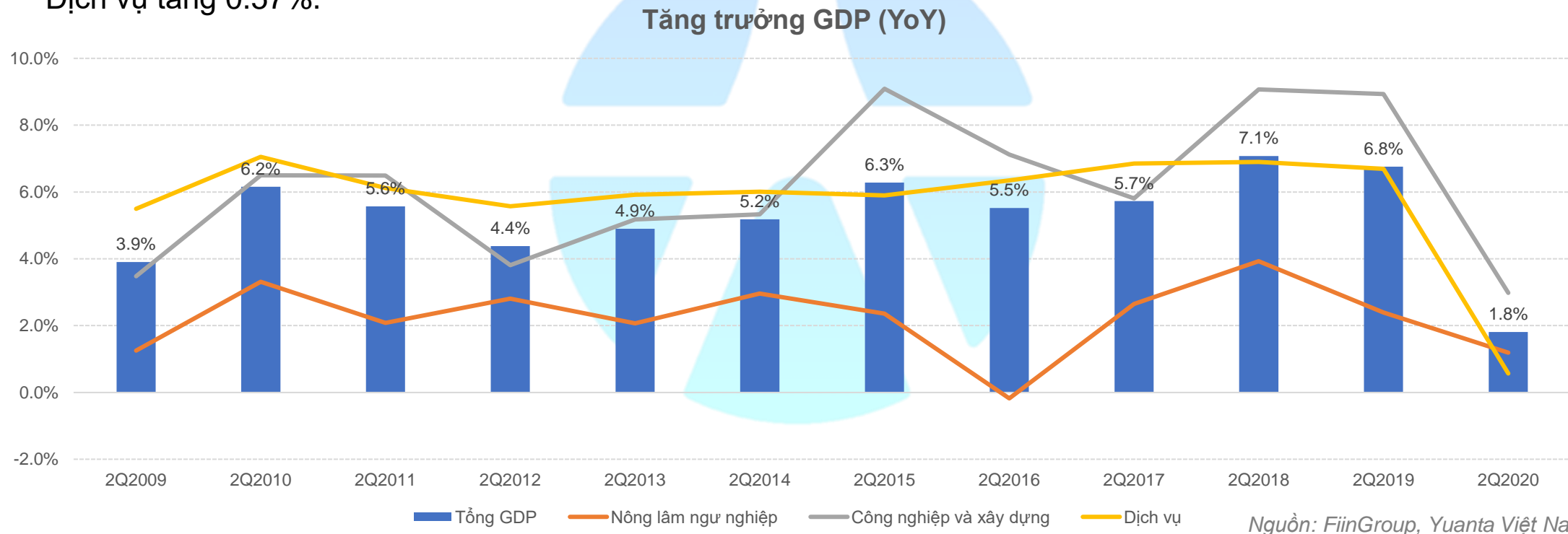
- 01 GDP Q2/2020 thấp nhất nhất lịch sử
- 02 Vốn FDI đăng ký và giải ngân giảm so với cùng kỳ
- 03 XNK 6T2020 giảm nhưng CCTM thặng dư cao
- 04 CPI 6 tháng đầu năm tăng 4.2%
- 05 Sản xuất công nghiệp tháng 6 tiếp tục hồi phục
- 06 Tổng mức bán lẻ 6T/2020 giảm so với cùng kỳ
- 07 Tỷ giá và giá vàng

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG THÁNG 07

- 08 Diễn biến thị trường tháng 06/2020
- 09 Giao dịch khối ngoại tháng 06/2020
- 10 Triển vọng TTCK tháng 07/2020

1. GDP Q2/2020 thấp nhất nhất lịch sử

- Dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng mạnh tới nền kinh tế Việt Nam trong quý 2 vừa qua. Việc cách ly xã hội trong tháng 4 khiến các hoạt động kinh tế trong nước đình trệ, mặc dù tình hình dịch bệnh được kiểm soát vào 2 tháng cuối quý 2 nhưng với các nước có quan hệ giao thương lớn với Việt Nam vẫn trong giai đoạn đỉnh điểm.
- **GDP quý 2 ước tính tăng trưởng 0.36%** so với cùng kỳ, thấp nhất trong 10 năm qua. GDP 6 tháng đầu năm tăng 1.81% so với 6T2019. Trong đó, nông lâm ngư nghiệp tăng 1.19%, Công nghiệp xây dựng tăng 2.98%, Dịch vụ tăng 0.57%.



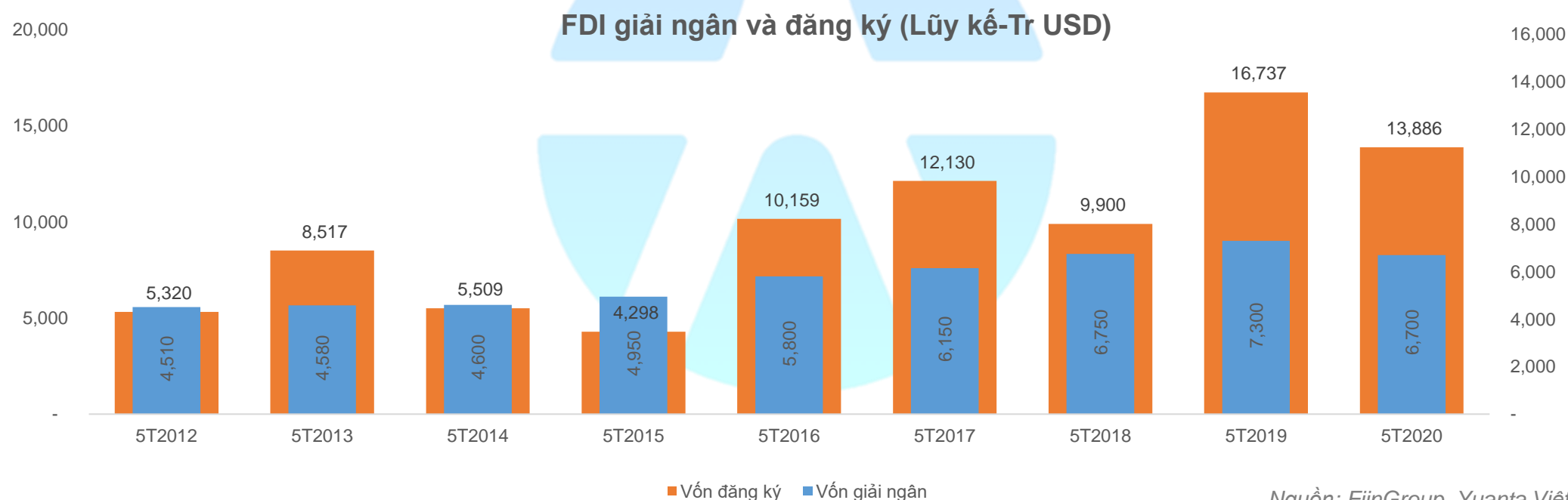
1. GDP ngành xây dựng có đà tăng trưởng cuối năm

- Dịch vụ lưu trú và ăn uống bị ảnh hưởng nặng nề nhất với tăng trưởng âm 20.7%, là do lượng khách du lịch quốc tế giảm sút trong những tháng qua. Ngoài hoạt động Y tế và trợ giúp xã hội tăng 10.01% thì Thông tin và truyền thông là ngành ít bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, tăng 7.5%.
- Các hoạt động đầu tư công bắt đầu được thực hiện từ cuối quý 2 giúp cho lĩnh vực Xây dựng tăng trưởng 4.5% so với cùng kỳ. Từ nay cuối năm sẽ tăng trưởng mạnh hơn ở lĩnh vực này.
- Việt Nam đã rất thành công trong công tác chống dịch, việc này đã giúp Việt Nam là một trong số những nước có GDP tăng trưởng dương trong quý 2 vừa qua. Giai đoạn nửa năm còn lại sẽ phụ thuộc khá nhiều vào đầu tư công và tình hình các nước trên thế giới. Cho tới hiện tại mặc dù các nước đã tiến hành nhiều biện pháp nhằm thúc đẩy nền kinh tế nhưng tình hình vẫn khó khả quan cho tới khi có vaccine.



2. Vốn FDI đăng ký và giải ngân giảm so với cùng kỳ 2019

- **Tổng vốn FDI 6 tháng đầu năm đạt 15.7 tỷ USD**, giảm 15.1% so với cùng kỳ 2019. **Vốn giải ngân đạt 8.65 tỷ USD**, giảm 4.9% so với cùng kỳ 2019. Trong đó có 1,418 dự án được cấp phép mới với số vốn đăng ký trung bình mỗi dự án 6 Tr USD.
- Singapore là quốc gia dẫn đầu về vốn FDI đăng ký mới với tổng số vốn đạt 4.3 tỷ USD, chiếm 51.3%, tiếp đến là Trung Quốc với 950 triệu USD, chiếm 11.3% và Đài Loan với 775.2 triệu USD, chiếm 9.2%.

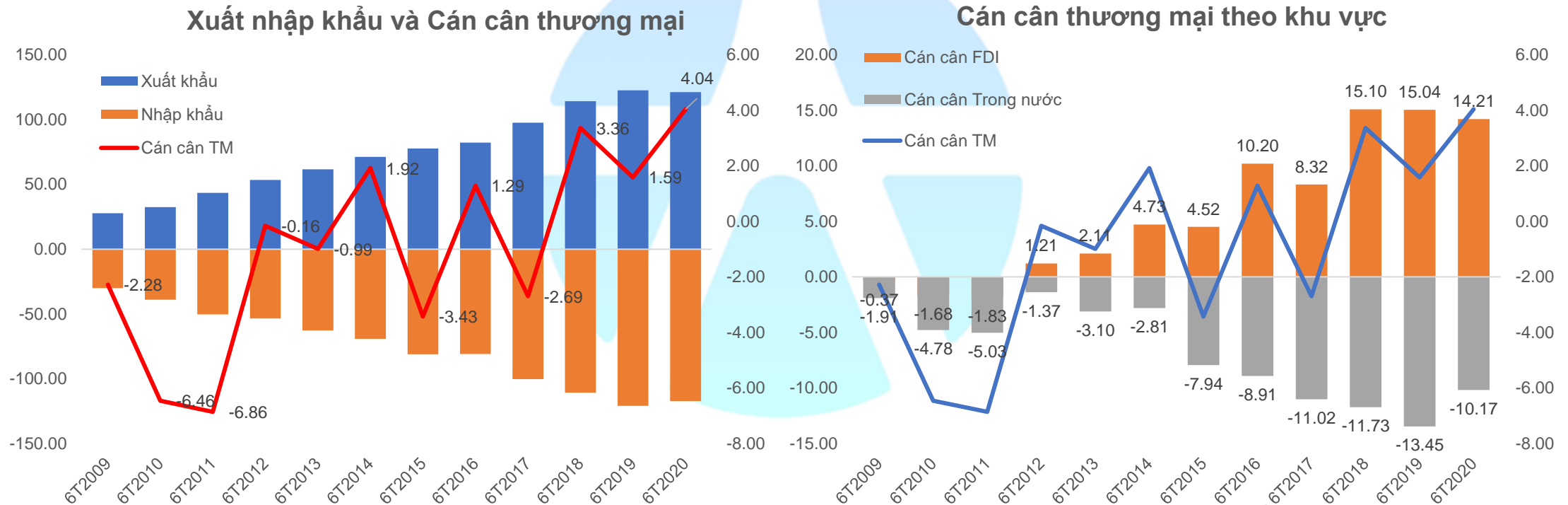


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



3. Xuất nhập khẩu 6T2020 giảm nhưng cán cân thương mại thặng dư cao

- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tháng 6 đạt 41.5 tỷ USD tăng 9.5% so với cùng kỳ. Lũy kế từ 6 tháng đầu năm **tổng kim ngạch đạt 238.39 tỷ USD, giảm 2.1% so với cùng kỳ, xuất siêu 4.04 tỷ USD** (đây là mức cao nhất từ trước tới nay). Trong đó, xuất khẩu đạt 59.08 tỷ USD (tăng 0.4%); nhập khẩu đạt 56.26 tỷ USD (giảm 2.06% so với cùng kỳ).






Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam






3. Xuất khẩu qua các thị trường chủ lực tăng trưởng tốt

- **Xuất khẩu qua các thị trường chủ lực vẫn tăng trưởng** mặc dù chịu sự tác động của dịch Covid-19. Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất với kim ngạch xuất khẩu đạt 30.3 tỷ USD, tăng 16.2% so với cùng kỳ; tiếp đến là Trung Quốc 19.5 tỷ USD, tăng 17.4% và EU ở mức 16.1 tỷ USD, giảm 8.8% so với cùng kỳ.
- Ở chiều ngược lại, kim ngạch nhập khẩu ở các thị trường lớn như Trung Quốc, Hàn Quốc, ASEAN đều giảm so với cùng kỳ 2019.

Top 3 thị trường xuất khẩu 6T2020

	Hoa Kỳ	30.3 tỷ USD	↑	10.3%
	Trung Quốc	19.5 tỷ USD	↑	17.4%
	EU	16.1 tỷ USD	↓	8.8%

Top 3 thị trường nhập khẩu năm 6T2020




	Trung Quốc	34.8 tỷ USD	↓	2.2%
	Hàn Quốc	20.3 tỷ USD	↓	10%
	ASEAN	14.2 tỷ USD	↓	11.9%






3. Xuất khẩu dệt may bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi Covid-19 trong 6T2020

- Các thị trường **xuất khẩu dệt may chính là Mỹ, EU bị ảnh hưởng lớn bởi dịch bệnh** khiến cho sản lượng xuất khẩu dệt may cả nước giảm mạnh vào tháng 4, tháng 5. Tuy nhiên, nếu xét riêng kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may trong tháng 6 đạt 2.2 tỷ USD, tăng 22.2% so với tháng 5 cho thấy những tín hiệu tích cực. Ngày 01/08/2020 khi EVFTA hiệu lực sẽ là động lực giúp tăng giá trị xuất khẩu dệt may sang EU.
- Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện vẫn là top mặt hàng nhập khẩu lớn nhất với giá trị 27 tỷ USD trong 6 tháng đầu năm, tăng 13.3% so với cùng kỳ. Đối tác cung cấp chính nhóm hàng này chủ yếu từ Hàn Quốc, Trung Quốc và Đài Loan

Top 3 mặt hàng xuất khẩu 6T2020

	Điện thoại các loại và linh kiện	21.5 tỷ USD	↓	8.4%
	Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	19.3 tỷ USD	↑	24.2%
	Hàng dệt, may	12.8 tỷ USD	↓	15.5%

Top 3 mặt hàng nhập khẩu năm 6T2020

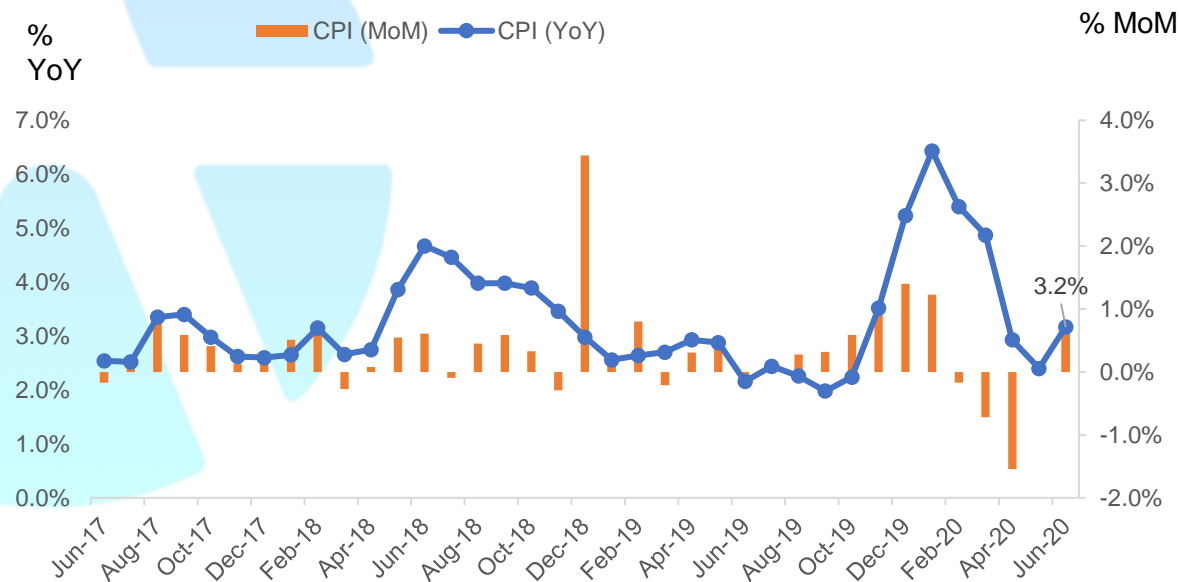
	Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	27 tỷ USD	↑	13.3%
	Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng	16.9 tỷ USD	↓	4.2%
	Điện thoại các loại và linh kiện	6 tỷ USD	↑	3.7%



4. CPI 6 tháng đầu năm tăng 4.2%

- **CPI tháng 6/2020 tăng 3.2% so với cùng kỳ và tăng 0.66% so với tháng trước.** Nguyên nhân chủ yếu do 2 lần điều chỉnh tăng giá xăng dầu khiến CPI ngành Giao thông tăng mạnh ở mức 6.05% so với tháng trước.
- Tính từ đầu năm tới nay **CPI bình quân tăng 4.2%**, vẫn cao hơn mức 2.6% so với cùng kỳ 2019. Mặc dù Chính phủ thực hiện các giải pháp buộc doanh nghiệp giảm giá thịt lợn, nhưng giá thịt lợn trên thị trường vẫn chưa thực sự giảm. Điều này là nguyên nhân khiến CPI ngành Hàng ăn và dịch vụ ăn uống vẫn là nhóm ngành tăng mạnh nhất từ đầu năm tới nay, tăng bình quân 11.2%. Với diễn biến hiện tại, mục tiêu lạm phát dưới 4% cả năm 2020 theo là có thể sẽ đạt được.

Chỉ tiêu	YoY	MoM	BQ
CPI chung	3.2%	0.66%	4.2%
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	12.5%	0.44%	11.2%
Đồ uống và thuốc lá	1.5%	0.09%	1.7%
May mặc, mũ nón, giày dép	0.7%	0.00%	1.0%
Nhà ở và vật liệu xây dựng	0.2%	-0.42%	3.0%
Thiết bị và đồ dùng gia đình	1.2%	0.07%	1.3%
Thuốc và dịch vụ y tế	3.4%	0.01%	3.3%
Giao thông	-17.3%	6.05%	-8.5%
Bưu chính viễn thông	-0.5%	-0.04%	-0.6%
Giáo dục	4.4%	0.01%	4.5%
Văn hoá, giải trí và du lịch	-1.6%	-0.01%	-0.5%
Hàng hoá và dịch vụ khác	3.3%	0.19%	3.4%

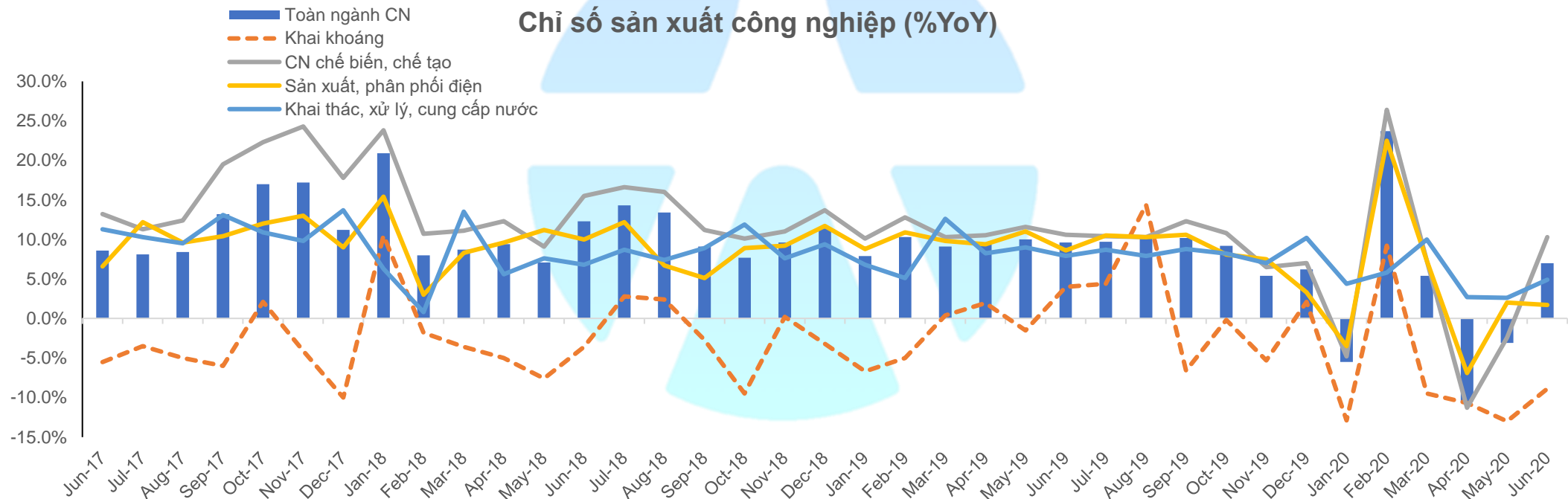


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



5. Sản xuất công nghiệp tháng 6 tiếp tục hồi phục so với tháng trước

- Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 6/2020 tăng 10.3% so với tháng trước và 7.0% so với cùng kỳ, vẫn thấp hơn mức tăng 9.6% cùng kỳ 2019.
- Lũy kế 6 tháng đầu năm giá trị tăng thêm toàn ngành công nghiệp ước tính ở mức 2.71% so với cùng kỳ. Trong đó, CN chế biến, chế tạo tăng 4.96%, Sản xuất phân phối điện tăng 3.04%, Khai thác, xử lý, cung cấp nước tăng 3.76%, Khai khoáng giảm 5.4%.

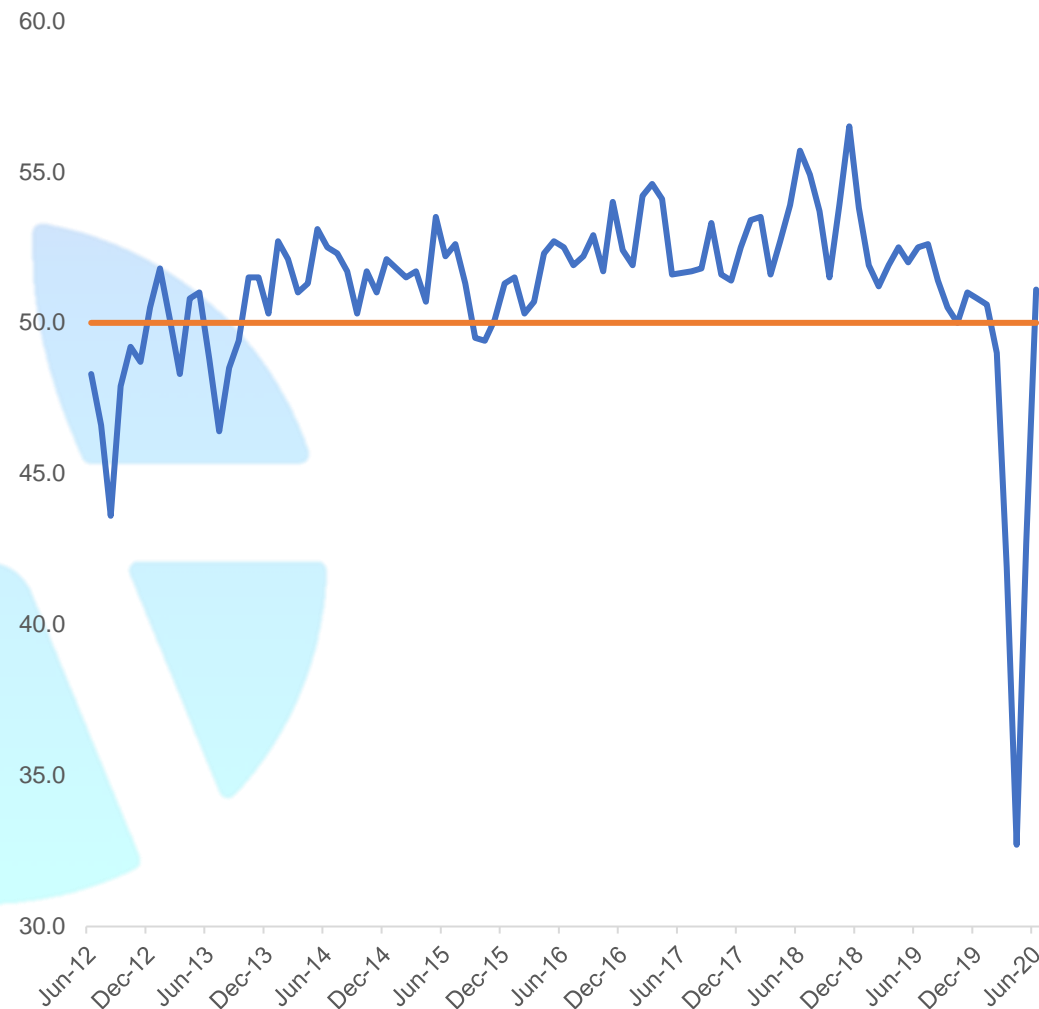


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



5. Sản xuất tăng trưởng trở lại

- Chỉ số PMI tháng 06 cao nhất từ đầu năm tới nay ở mức 51.1 điểm, điều này cho thấy những tín hiệu tích cực từ hoạt động sản xuất sau khi dịch bệnh đã được kiểm soát tại Việt Nam.
- Số lượng đơn đặt hàng mới lần đầu tiên tăng sau 5 tháng. Lĩnh vực hàng hóa tiêu dùng và hàng hóa trung gian đều có số lượng đơn hàng mới tăng, tuy nhiên lĩnh vực hàng hóa đầu tư cơ bản có lượng đơn hàng lại giảm.
- Số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới giảm do những hạn chế về vận chuyển và tình trạng đóng cửa một số thị trường xuất khẩu, các công ty vẫn gặp khó khăn trong việc mua nguyên liệu đầu vào từ nước ngoài.
- Sản lượng cũng có dấu hiệu tăng trở lại do tác động của lĩnh vực hàng tiêu dùng, tuy nhiên lượng công việc tồn đọng vẫn giảm và nhu cầu lực lượng lao động vẫn tiếp tục giảm với tốc độ chậm hơn. Cho thấy tình hình sản xuất mới bắt đầu hồi phục nhẹ và năng lực sản xuất vẫn chưa sử dụng hết.



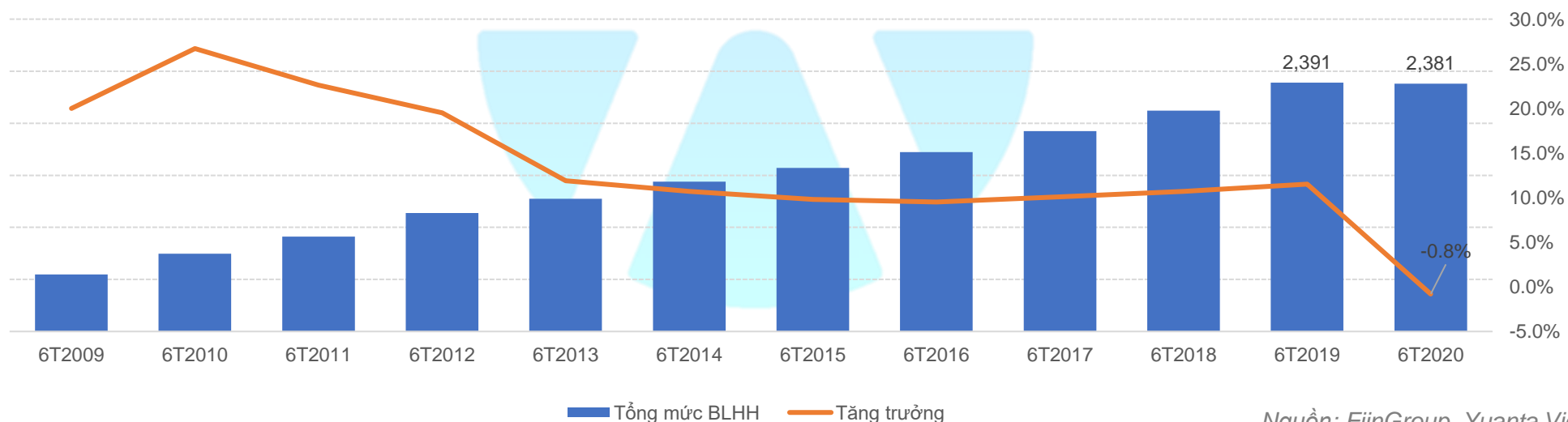
Nguồn: IHS Markit



6. Tổng mức bán lẻ 6T/2020 giảm so với cùng kỳ

- Tổng mức bán lẻ Q2/2020 ước đạt 1,155 nghìn tỷ, giảm 5.8% so với quý 1 và giảm 4.6% so với cùng kỳ. Cho thấy ảnh hưởng của dịch bệnh phản ánh rõ rệt lên chi tiêu của người dân trong quý 2 vừa qua.
- Lũy kế 6 tháng đầu năm Tổng mức bán lẻ đạt 2,381 nghìn tỷ, giảm 0.8% so với cùng kỳ. Trong đó, tăng trưởng bán lẻ cao nhất ở ngành bán lẻ Hàng hóa đạt 1,896 nghìn tỷ, tăng 3.4% và sụt giảm mạnh nhất ở ngành dịch vụ lưu hành, giảm 53.2% so với 6 tháng 2019
- Tâm lý lo ngại về khó khăn kinh tế khi tình hình dịch bệnh thế giới vẫn còn phức tạp khiến người dân chưa thực sự thoải mái trong chi tiêu tiêu dùng. Trong giai đoạn quý 3, mức chi tiêu có thể sẽ tăng so với quý 2 nhưng mức tăng trưởng so với cùng kỳ 2019 sẽ không đáng kể.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa - Lũy kế (nghìn tỷ VNĐ)

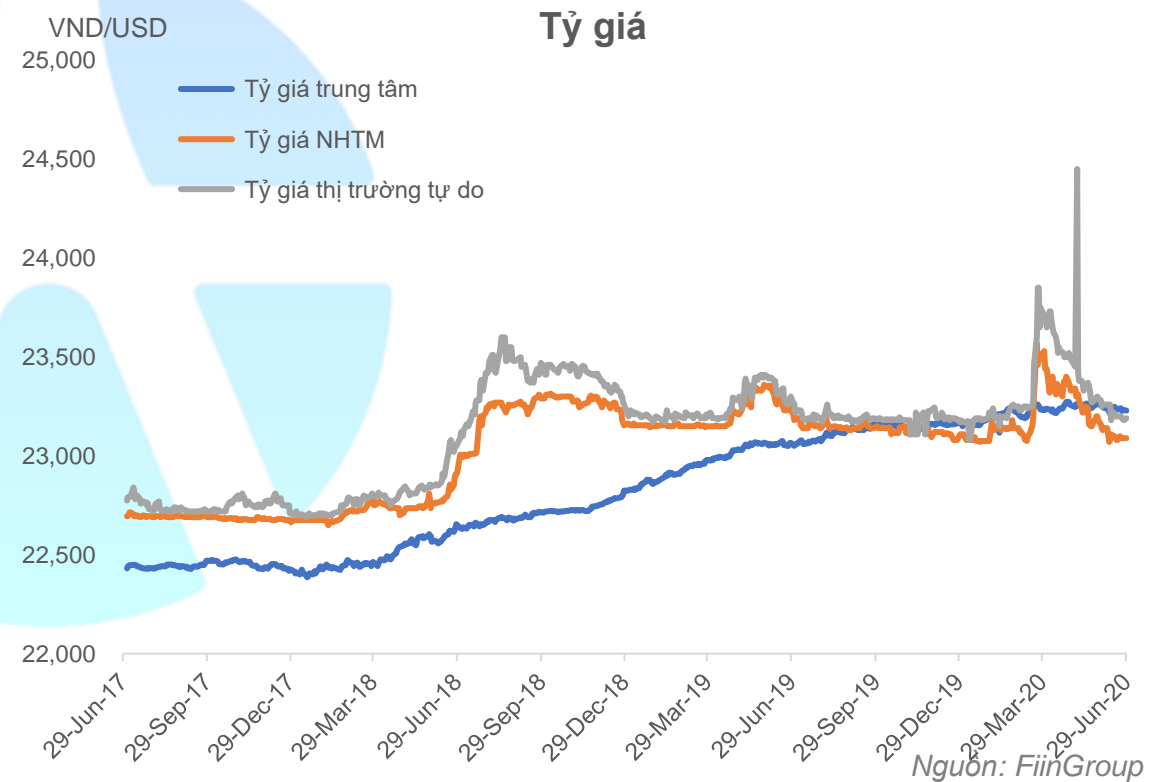


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam



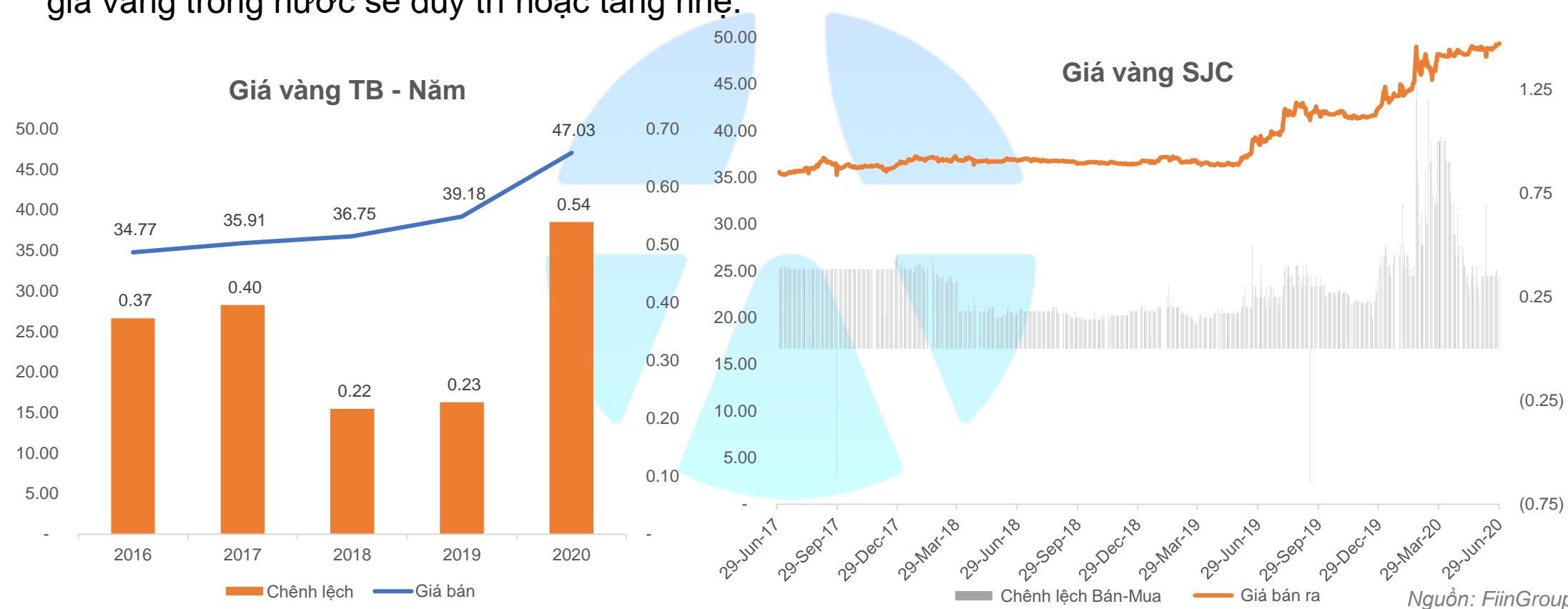
7. Tỷ giá hạ nhiệt về mức đầu năm

- Tỷ giá bình quân tháng 6 tiếp tục giảm so với tháng 5. Tỷ giá trung tâm hiện đang ở mức 23,229 VND/USD, giảm 6 VND/USD so với mức cuối quý 1, vẫn cao hơn 79 VND/USD so với đầu năm.
- Tỷ giá NHTM và thị trường tự do đều đang giao dịch thấp hơn tỷ giá trung tâm ở mức 23,080 VND/USD và 23,180 VND/USD.
- Tính từ đầu năm tới nay với các yếu tố như dự trữ ngoại hối cao, lạm phát được kiểm soát tốt, cán cân thương mại xuất siêu cũng như sự điều hành từ NHNN đã hỗ trợ giúp ổn định tỷ giá.
- Từ nay tới cuối năm, với sự hồi phục dần của các hoạt động sản xuất chúng tôi kỳ vọng tỷ giá sẽ được duy trì ổn định.



7. Giá vàng cao kỷ lục trong 5 năm

- Giá vàng SJC ngày 29/6 mua vào ở mức 48.99 triệu VND/lượng, bán ra ở mức 49.34 triệu VND/lượng. Đây là mức cao nhất trong vòng 5 năm qua.
- Quan điểm của chúng tôi vẫn cho rằng giá vàng thế giới từ nay tới cuối năm khó có thể hạ nhiệt và giá vàng trong nước sẽ duy trì hoặc tăng nhẹ.

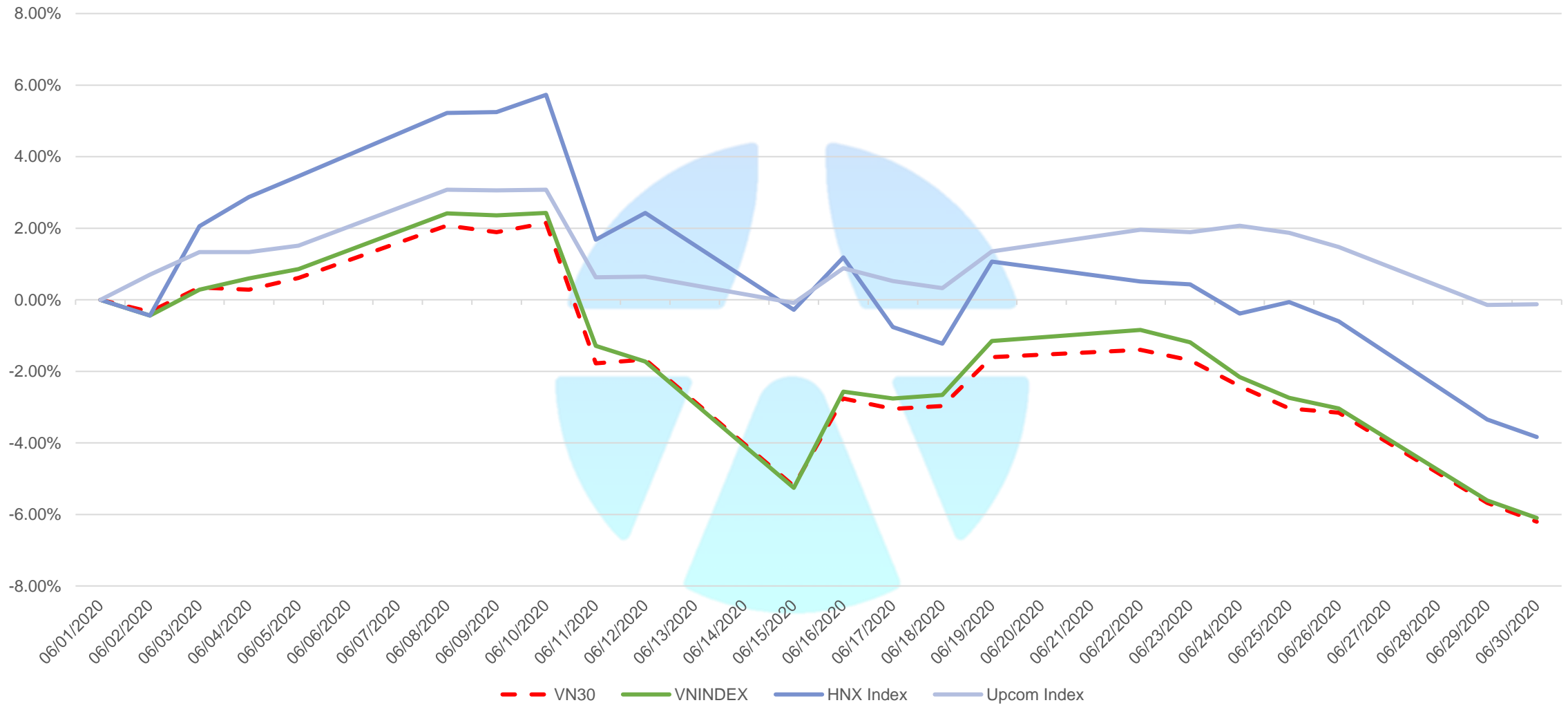


Kết luận và dự báo tình hình kinh tế Việt Nam

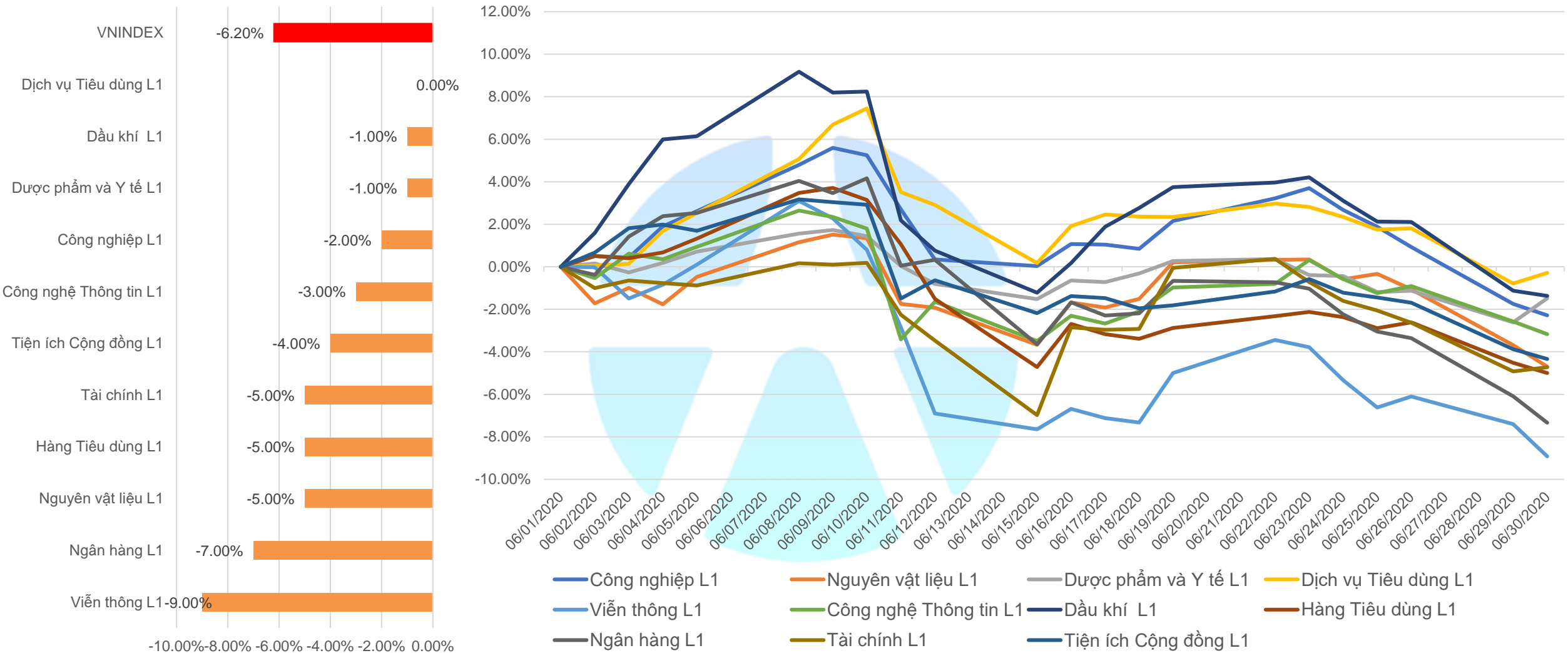
- Mặc dù các chỉ số vĩ mô Q2 không thực sự khả quan so với quý 1, nhưng đây cũng là điều có thể hiểu được do giai đoạn cách ly đầu tháng 4 và các hoạt động sản xuất mới đang dần trở lại bình thường vào tháng 6.
- So với tháng 5 thì tình hình kinh tế tháng 6 cho thấy đã có đà hồi phục. Khó có thể chắc chắn kinh tế Việt Nam sẽ hồi phục nhanh trong quý 3, quý 4 bởi còn phụ thuộc nhiều vào tình hình dịch bệnh của các nước trên thế giới, nhưng chúng tôi cho rằng sẽ khả quan hơn nhiều so với quý 2 vừa qua bởi việc thúc đẩy đầu tư công đã được khởi động từ giữa quý 2 cùng với hiệu lực EVFTA và những nỗ lực của chính phủ nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế.
- Với các giả định về sự hồi phục kinh tế từ quý 3, mức độ tác động bởi dịch bệnh tương đương quý 1, riêng ngành Xây dựng tăng trưởng cao hơn và kinh tế dần trở lại bình thường trong quý 4, **chúng tôi dự báo tốc độ tăng trưởng GDP quý 3 đạt khoảng 3.97% so với Q3/2019 và GDP cả năm 2020 ở mức 3.1%.**



8. Chỉ số VN-Index giảm về gần vùng 820 – 823 điểm trong tháng 06

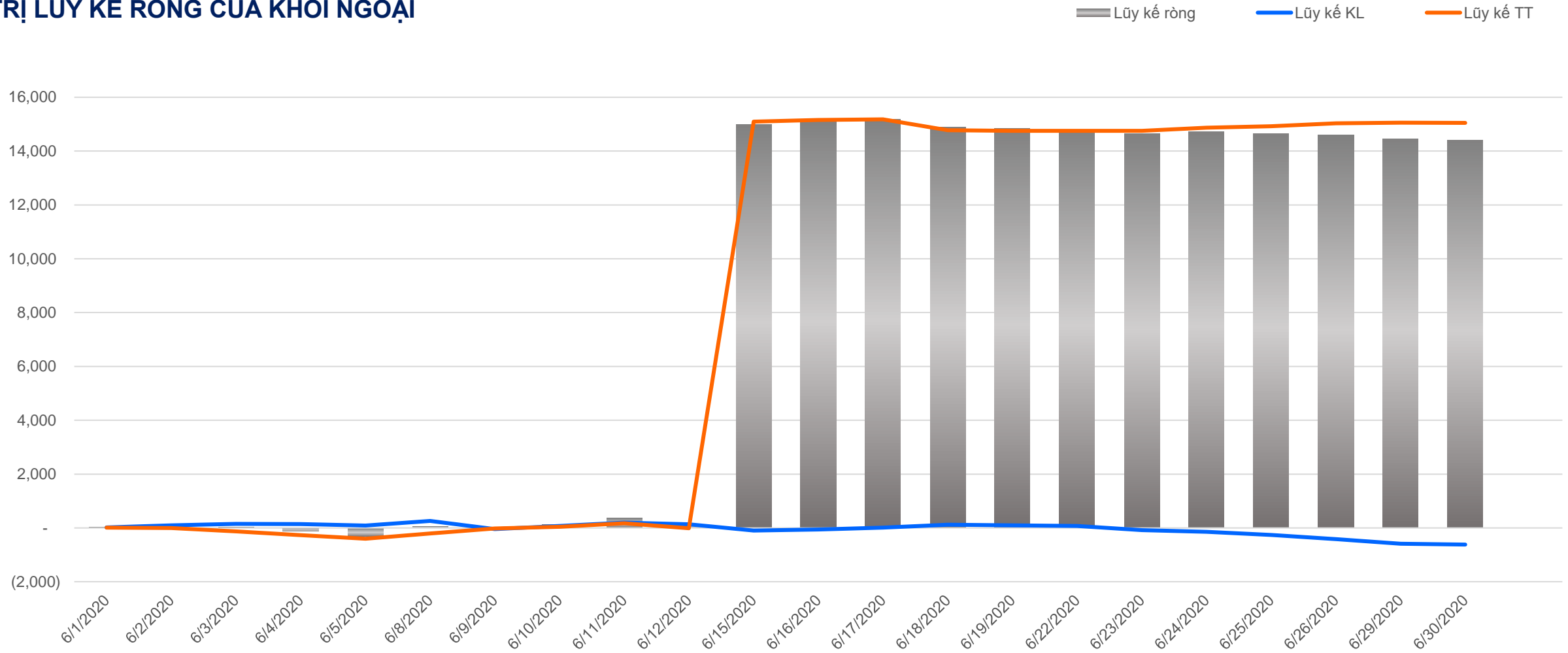


8. Nhóm ngành dịch vụ tiêu dùng vẫn tăng trưởng tốt nhất



9. Khối ngoại mua thỏa thuận lớn

GIÁ TRỊ LŨY KẾ RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

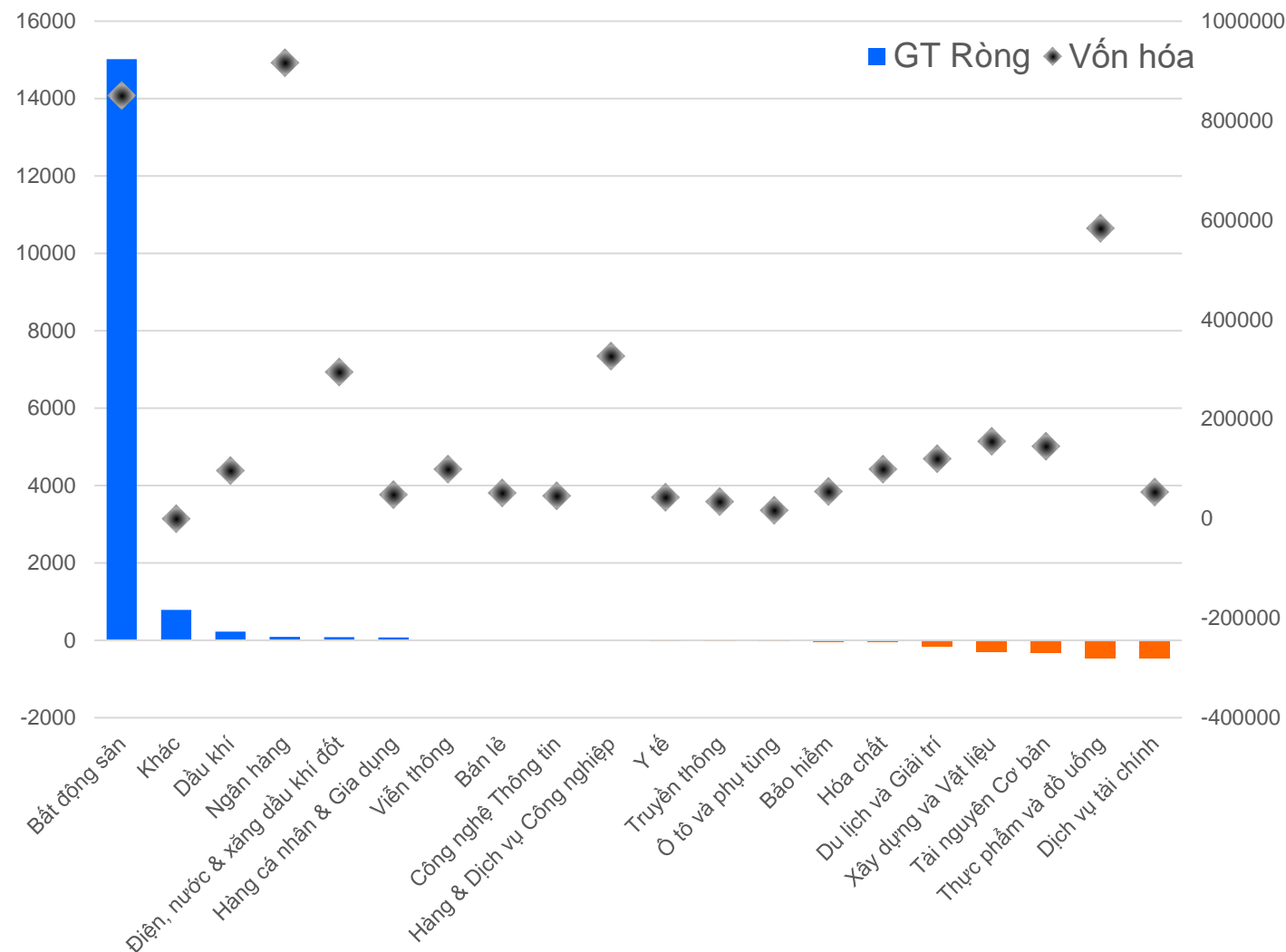


9. BĐS và chứng chỉ quỹ ETF là nhóm được mua ròng nhiều nhất

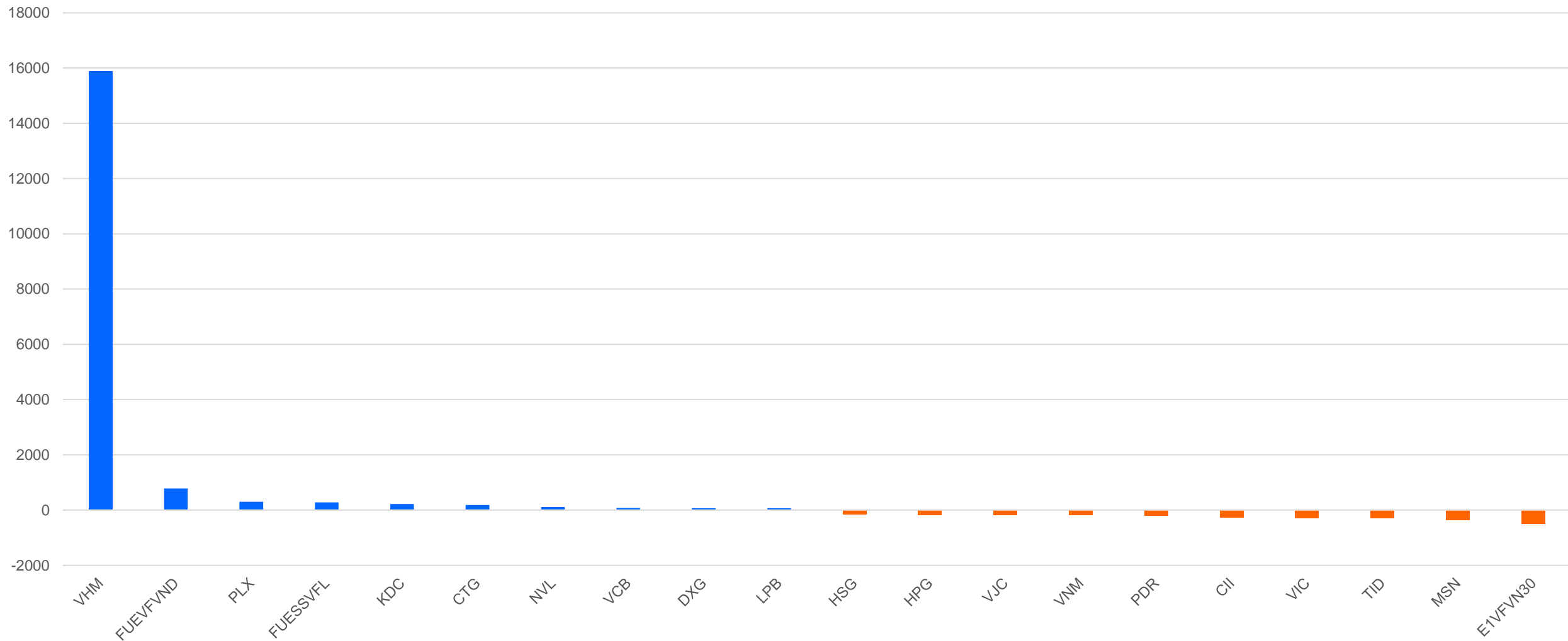
DÒNG VỐN NGOẠI THEO LĨNH VỰC

(tỷ đồng)

	Vốn Hóa	GT Mua	GT Bán	GT Ròng
Ngân hàng	916,683	2,640	(2,550)	90
Bất động sản	850,641	18,678	(3,659)	15,018
Thực phẩm và đồ uống	583,909	2,417	(2,889)	(472)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	326,913	385	(385)	0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	295,101	481	(405)	76
Xây dựng và Vật liệu	155,619	397	(709)	(312)
Tài nguyên Cơ bản	145,404	910	(1,234)	(324)
Du lịch và Giải trí	120,837	134	(306)	(172)
Viễn thông	99,680	15	(6)	8
Hóa chất	99,676	235	(286)	(51)
Dầu khí	96,847	384	(159)	225
Bảo hiểm	54,962	140	(189)	(49)
Dịch vụ tài chính	53,583	755	(1,227)	(472)
Bán lẻ	51,845	326	(321)	5
Hàng cá nhân & Gia dụng	48,435	499	(426)	73
Công nghệ Thông tin	46,029	137	(132)	4
Y tế	43,332	39	(40)	(0)
Truyền thông	34,663	8	(10)	(2)
Ô tô và phụ tùng	16,957	64	(78)	(15)
Khác	-	798	(14)	784



9. VHM chiếm giá trị mua ròng lớn nhất của khối ngoại



10. Dự báo kịch bản thị trường tháng 07/2020

Kịch bản 1: Chỉ số VN-Index hướng về vùng 987 – 990 điểm

- Chúng tôi dự báo chỉ số VN-Index có thể quay trở lại chu kỳ tăng giá với vùng kỳ vọng 987 – 990 điểm. Chúng tôi nghiêng về kịch bản 1.
- Chúng tôi cho rằng các yếu tố tiêu cực đều đã phản ánh vào đà giảm trong tháng 06/2020, đặc biệt là kết quả kinh doanh quý 2/2020. Đồng thời, dịch bệnh Covid-19 lần 2 được đánh giá sẽ tác động ít tiêu cực hơn so với giai đoạn 1 và các chính sách tài khóa và tiền tệ vẫn đảm bảo thanh khoản cho nền kinh tế và hệ thống tài chính. Ngoài ra, định giá rẻ và kiểm soát tốt dịch bệnh vẫn là điểm sáng cho TTCK VN.

Kịch bản 2: Chỉ số VN-Index giảm về lại vùng đáy 650 điểm

- Nếu chỉ số VN-Index xuyên thủng mức hỗ trợ ngắn hạn 797.5 điểm thì xu hướng giảm có thể mở rộng về vùng giá 650 điểm. Chúng tôi đánh giá xác suất thấp ở kịch bản này.



10. Chiến lược đầu tư tháng 07/2020

- Các nhà đầu tư có thể xem xét tích lũy hoặc gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong tháng 07/2020. Đồng thời, các nhà đầu tư nên ưu tiên nắm giữ tỷ trọng cao ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và vừa, hạn chế các nhóm Penny trong giai đoạn này.
- Các nhóm cổ phiếu chú ý trong tháng 07/2020:
 - Nhóm Sản xuất thực phẩm (FMC, VNM, VHC)
 - Nhóm Ngân hàng (BID, CTG)
 - Bất động sản khu công nghiệp (SZC, VHM)
 - Kim loại (HPG, HSG)



Liên hệ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn



Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.

